

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

2. Sự cần thiết của việc ban hành Nghị quyết

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã quy hoạch 27 cụm công nghiệp, với tổng diện tích là 1.496,8ha, trong đó diện tích đất công nghiệp dùng cho thuê khoảng 942,4 ha. Trong 16 cụm công nghiệp (với tổng diện tích là 922,2 ha, đất công nghiệp là 549,6 ha) đã có 190 dự án thứ cấp hoạt động hiện hữu, với tổng diện tích đã cho thuê khoảng 347,91 ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 63,3% và chiếm tỷ lệ 36,92% tổng diện tích đất dành cho thuê 27 cụm công nghiệp đã được quy hoạch.

Nhìn chung, trong thời gian qua, việc hình thành các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã góp phần tạo điều kiện về mặt bằng sản xuất để bố trí di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp trong các khu đô thị, khu dân cư tập trung vào cụm công nghiệp, đảm bảo điều kiện về môi trường sống cho người dân trong khu vực bị ảnh hưởng của ô nhiễm phát sinh từ hoạt động sản xuất công nghiệp; thu hút các cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các cá nhân, hộ gia đình ở địa phương vào đầu tư sản xuất kinh doanh. Đồng thời, góp phần hình thành mối liên kết giữa các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp và giữa các cụm công nghiệp với nhau trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, từ đó thúc đẩy phát triển công nghiệp tỉnh theo định hướng và mục tiêu đề ra, góp phần tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, việc đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp vẫn còn tồn tại một số khó khăn, hạn chế như sau:

- Việc thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp vẫn chưa đạt hiệu quả cao, nguyên nhân chủ yếu là do vị trí quy hoạch của một số cụm công nghiệp thuộc vùng sâu, vùng xa, cơ sở hạ tầng còn yếu kém nên nhà đầu tư không muốn đầu tư, như: cụm công nghiệp Thanh Bình - huyện Trảng Bom - 48,75 ha; cụm công nghiệp Phú Vinh - huyện Định Quán - 35,31 ha.

- Tiến độ triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp còn chậm, chưa đáp ứng được mặt bằng sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, nguyên nhân chủ yếu là do thời gian thực hiện thủ tục pháp lý kéo dài (trung bình tổng thời gian để hoàn tất hồ sơ khoảng 2-3 năm); bên cạnh đó nhiều cụm gặp khó khăn về vấn đề đất đai, cụ thể: trong việc thỏa thuận, định giá bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Một số cụm công nghiệp được quy hoạch trên cơ sở khoanh vùng một số khu vực đã có dự án hiện hữu, nên phần diện tích công nghiệp theo quy hoạch được duyệt còn lại không nhiều để kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp, dẫn đến khó khăn trong việc mời gọi nhà đầu tư, nên tỉnh có chủ trương giao cho đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện làm chủ đầu tư, nhưng đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện gặp khó khăn về nguồn vốn và khó khăn trong việc huy động vốn góp từ các doanh nghiệp hoạt động trong cụm công nghiệp, dẫn đến tiến độ đầu tư cụm công nghiệp kéo dài nhiều năm liền.

Căn cứ Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Theo đó, có

nêu trách nhiệm của địa phương: *“Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại các vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ bố trí nguồn kinh phí phù hợp với tình hình ngân sách và kinh tế - xã hội của địa phương (khoảng 5% ngân sách địa phương) để triển khai các chính sách, chương trình phát triển công nghiệp tại địa phương, đặc biệt là hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo cho các doanh nghiệp trong các ngành công nghiệp ưu tiên phát triển trên địa bàn”*.

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐCP ngày 25/5/2017 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, theo đó khoản 1 Điều 42 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP về quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung như sau *“Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp về Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp do ngân sách địa phương đảm bảo (ưu tiên bố trí vốn xây dựng, hoàn thiện công trình hạ tầng bảo vệ môi trường các cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động*.

Nhằm khắc phục các hạn chế nêu trên và đảm bảo thực hiện đúng các quy định Trung ương, các định hướng đã được đề ra tại văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể: hình thành các khu, cụm công nghiệp chế biến nông sản và đến năm 2025 toàn tỉnh có 100% cụm công nghiệp đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất xây dựng Nghị quyết về Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp do ngân sách địa phương đảm bảo trong giai đoạn 2021-2025

3. Cơ sở pháp lý đề xuất nội dung hỗ trợ

3.1. Chính sách hỗ trợ ứng vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng cụm công nghiệp, và thực hiện đấu giá tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước

Căn cứ Khoản 3 và Khoản 4 Điều 6 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có quy định như sau: *“Quỹ phát triển đất được sử dụng để ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt*.

...

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều này, Quy chế mẫu về quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất của Thủ tướng Chính phủ và các quy định khác có liên quan để quyết định thành lập hoặc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Quỹ phát triển đất đã được thành lập trước đây và quyết định cơ cấu tổ chức, nguồn vốn, cơ chế hoạt động của Quỹ phát triển đất cho phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại địa phương”.

Đồng thời, theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, có quy

định các trường hợp về xử lý tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng, gồm: **Quỹ phát triển đất ứng vốn để bồi thường, giải phóng mặt bằng; hoặc chủ đầu tư tự ứng trước vốn để bồi thường, giải phóng mặt bằng sẽ được trừ bằng tiền thuê đất phải nộp; số còn lại được tính vào vốn đầu tư của dự án.**

Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy các dự án cụm công nghiệp chủ yếu thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo hình thức **chủ đầu tư tự ứng** trước vốn để bồi thường, giải phóng mặt bằng sẽ được trừ bằng tiền thuê đất phải nộp; số còn lại được tính vào vốn đầu tư của dự án.

Bên cạnh đó, tiến độ triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp còn quá chậm, chưa đáp ứng được mặt bằng sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, do nhiều nguyên nhân, mà nguyên nhân chủ yếu nhất vẫn xoay quanh vấn đề đất đai, cụ thể:

- Một số cụm công nghiệp vương đất cao su, do không thỏa thuận được giá đền bù và phương thức góp vốn đầu tư, cụ thể như cụm công nghiệp Quang Trung - huyện Thống Nhất, đã lập thủ tục và được phê duyệt phương bồi thường từ năm 2009 nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện xong phương, thủ tục này kéo dài đến nay đã hơn 10 năm.

- Một số cụm công nghiệp vương đất của các cá nhân, do thiếu sự hợp tác từ một số hộ dân nên hiện nay vẫn còn nhiều cụm chưa hoàn tất việc đền bù, giải phóng mặt bằng, vấn đề bồi thường, giải phóng mặt bằng ngày càng phức tạp hơn khi đất đai trở nên có giá, sốt giá.

- Một số cụm kể từ khi được giới thiệu cho nhà đầu tư, chi phí đền bù có xu hướng tăng cao và tăng đột biến, dẫn đến hiệu quả đầu tư thấp, nên nhà đầu tư đề nghị chuyển đổi vị trí quy hoạch cụm công nghiệp, cụ thể một số cụm như cụm công nghiệp An Viễn – huyện Trảng Bom, cụm công nghiệp Thanh Bình – huyện Trảng Bom, dẫn đến kéo dài tiến độ thực hiện dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp

Như vậy, việc ban hành chính sách hỗ trợ ứng vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng cụm công nghiệp là phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời, quỹ đất cụm công nghiệp (được ứng vốn bồi thường) sẽ thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

3.2. Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và hỗ trợ xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp

Căn cứ khoản 11 Điều 1 Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐCP ngày 25/5/2017 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, theo đó Khoản 1 Điều 42 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP về quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung như sau “*Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp về Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp do ngân sách địa phương đảm bảo (ưu tiên bố trí vốn xây dựng, hoàn thiện công trình hạ tầng bảo vệ môi trường các cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động)*”.

Đồng thời, qua rà soát và đánh giá thực tiễn, tình hình đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp vẫn còn nhiều bất cập, cụ thể:

- Các cụm công nghiệp được quy hoạch trên cơ sở hiện hữu (đã có dự án thứ cấp đang hoạt động và được tỉnh có chủ trương giao cho đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện làm chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp) gặp khó khăn trong việc huy động vốn của các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm. Theo báo cáo số 20/BC-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, hiện có 04/32 doanh nghiệp không chịu đóng phí hạ tầng vì lý do đây là các doanh nghiệp đã được cấp phép hoạt động sản xuất từ khi chưa có quy hoạch cụm công nghiệp và hiện tại không có ràng buộc nào trong công tác nộp tiền làm hạ tầng. Đồng thời, đối với cụm công nghiệp Thạnh Phú – Thiện Tân việc vận động 42 doanh nghiệp thứ cấp cũng gặp rất nhiều khó khăn. Theo báo cáo số 38/BC-UBND ngày 19/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu, trong giai đoạn từ năm 2016 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Ban quản lý dự toán, xây dựng phương án đóng góp và nhiều lần làm việc với các doanh nghiệp trong cụm đề vận động đóng góp, tuy hầu hết các doanh nghiệp đều đồng thuận việc đóng góp kinh phí để đầu tư nhưng đến thời điểm hiện nay chủ đầu tư vẫn chưa thu được và không có nguồn kinh phí để đầu tư, đặc biệt là trong hoàn cảnh dịch bệnh hiện nay các doanh nghiệp đang gặp khó khăn để duy trì hoạt động sản xuất. Ngoài ra, có một số doanh nghiệp trong cụm không muốn đóng góp do tiếp giáp với tuyến đường ĐT 768 và tuyến đường Đồng Khởi thuận tiện trong lưu thông.

- Đối với trường hợp các cụm công nghiệp còn lại, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp cũng gặp nhiều khó khăn về hiệu quả đầu tư. Nguyên nhân một phần là do quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp thực hiện theo quy chuẩn, tiêu chuẩn của khu công nghiệp, trong khi đó cụm công nghiệp có quy mô diện tích tối đa là 75 ha, nên dẫn đến suất đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp cao, hiệu quả đầu tư thấp, nên việc thu hút các doanh nghiệp đăng ký đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp khó khăn hơn. Đồng thời, mục tiêu đối tượng dự án thứ cấp thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp chủ yếu là các cơ sở thuộc đối tượng di dời, các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các cá nhân, hộ gia đình ở địa phương vào đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp. Trong khi đó, các doanh nghiệp đầu tư hoạt động sản xuất tại các khu công nghiệp là doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực tài chính mạnh, thị trường ổn định, sức cạnh tranh cao,... chủ yếu là doanh nghiệp FDI. Do đó, cần có chính sách hỗ trợ để hấp dẫn đầu tư và đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp khi chủ đầu tư đảm bảo khối lượng đầu tư và các điều kiện hỗ trợ theo quy định.

- Bên cạnh đó, việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh cũng còn hạn chế, trong 27 cụm công nghiệp quy hoạch, chỉ có 10/27 cụm công nghiệp đã có thủ tục môi trường, chiếm tỷ lệ 37,03%. Trong đó: đã có 02 cụm công nghiệp đang trong quá trình vận hành thử nghiệm và 03 cụm công nghiệp đang trong quá trình đầu tư xây dựng

Căn cứ các nội dung trên, việc kiến nghị chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và hỗ trợ xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp là phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Hoàn thiện khung pháp lý cho việc bố trí nguồn lực của địa phương nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh và chỉnh trang hạ tầng các cụm công nghiệp được quy hoạch trên cơ sở hiện hữu (đã có doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh), tạo mặt bằng sản xuất kinh doanh cho các hộ kinh doanh, hợp tác xã và các doanh nghiệp nhỏ và vừa của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Việc xây dựng dự thảo văn bản đảm bảo tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành; nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định 68/2017/NĐ-CP), Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định 66/2020/NĐ-CP), phù hợp điều kiện thực tế về nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai hiện tại và trong những năm tiếp theo là đẩy mạnh việc triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, đồng thời đảm bảo các vấn đề môi trường trong phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển cụm công nghiệp mà Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 393/UBND-KTN ngày 12/01/2021 về việc triển khai Thông báo số 573/TB-HĐND ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư và phát triển cụm công nghiệp. Theo đó, giao: *“Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp cùng các đơn vị, địa phương có liên quan đề xuất tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết về Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển CCN do ngân sách địa phương đảm bảo trong giai đoạn 2021-2025”*.

Ngày 14/01/2021, Sở Công Thương đã có văn bản số 265/SCT-CN gửi Sở Tư pháp xin ý kiến hướng dẫn quy trình xây dựng và ban hành dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp do ngân sách địa phương bảo đảm trong giai đoạn 2021-2025.

Ngày 25/01/2021, Sở Tư pháp có văn bản số 231/STP-XDPBPL hướng dẫn quy trình xây dựng Nghị quyết về chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp do ngân sách địa phương đảm bảo trong giai đoạn 2021-2025.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, Sở Công Thương đã có văn bản số 625/SCT-CN về việc kiến nghị Ủy ban nhân tỉnh xem xét, trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 2328/TTr-UBND gửi Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, Hội đồng nhân dân tỉnh đã có văn bản số 182/HĐND-VP thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025.

Ngày..., Sở Công Thương đã hoàn chỉnh Dự thảo Nghị Quyết – Lần 1 và có công văn số/SCT-CN gửi lấy ý kiến góp ý các sở ngành, địa phương, đơn vị liên quan. Kết quả nhận được văn bản góp ý (theo bảng tổng hợp – đính kèm)

Trên cơ sở góp ý của các Sở ngành, địa phương và các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách, Sở Công Thương đã hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết - lần 02 và gửi lấy ý kiến góp ý của Bộ Công Thương tại văn bản số/SCT-CN ngày tháng năm 2021 và các Sở, ngành đơn vị liên quan tại văn bản số/SCT-CN ngày tháng năm 2020. Kết quả nhận được văn bản góp ý (theo bảng tổng hợp – đính kèm).

Ngày tháng ... năm 2021, Sở Công Thương đã có văn bản số/SCT-CN gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đăng tải Dự thảo Nghị quyết ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025.

Ngày ... tháng ... năm 2021, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản số/VP-CTTĐT về việc tổng hợp lấy ý kiến nhân dân đối với nội dung dự thảo Nghị quyết ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025. Theo đó, sau thời gian đăng tải, văn phòng y ban nhân dân tỉnh xác định không nhận được ý kiến góp ý nào đối với dự thảo nêu trên.

Trên cơ sở các ý kiến góp ý của các sở ngành, địa phương, Sở Công Thương đã có báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết (Lần ...) (gửi kèm). Đồng thời, hoàn chỉnh hồ sơ thẩm định dự thảo Nghị quyết ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh

Đồng Nai giai đoạn 2021-2025, gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Văn bản sốSCT-CN ngày ngàythángnăm 2021

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại báo cáo số/BC-STP ngày, Sở Công Thương đã tiếp thu và hoàn chỉnh hồ sơ Dự thảo - Lần ... Nghị quyết ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Quy định gồm 4 Chương 11 Điều được bố cục như sau

- Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ

- Chương II: CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 5. Hỗ trợ ứng vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng cụm công nghiệp

Điều 6. Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

Điều 7. Hỗ trợ xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp

- Chương III: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỖ TRỢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 8. Hồ sơ đề nghị thụ hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

Điều 9. Trình tự hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

- Chương IV: TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 10. Tổng kinh phí thực hiện

Điều 11. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2.1.1. Phạm vi điều chỉnh

Chương trình này quy định đối tượng, nguyên tắc hỗ trợ, phương thức hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, nội dung và mức hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

2.1.2. Đối tượng áp dụng

a) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, gồm: Các doanh nghiệp (nhà đầu tư trong nước), hợp tác xã đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và Đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao làm chủ đầu tư.

b) Các tổ chức, cá nhân (nhà đầu tư trong nước) vào đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp hoặc di dời vào cụm công nghiệp.

c) Các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc đầu tư và hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

2.2. Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

2.2.1. Chính sách 1: Hỗ trợ ứng vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng cụm công nghiệp

Hỗ trợ ứng 100% vốn bồi thường từ Quỹ phát triển đất tỉnh để bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các trường hợp sau:

- Cụm công nghiệp chưa có chủ đầu tư;
- Trong phạm vi quy hoạch cụm công nghiệp có một phần hoặc toàn bộ diện đất có nguồn gốc do Nhà nước quản lý;

2.2.2. Chính sách 2: Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

a) Hỗ trợ chính trang cơ sở hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, cụ thể như sau:

- Tổng mức hỗ trợ: tương đương 50% tổng vốn đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật CCN (không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng), nhưng không quá 50 tỷ đồng/cụm công nghiệp, cụ thể:

- Phương thức hỗ trợ
 - + Hỗ trợ lần một với mức kinh phí tương đương 40% tổng mức hỗ trợ (tương ứng 20 tỷ đồng/cụm công nghiệp) sau khi các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp đóng góp lần đầu trong thời gian chuẩn bị triển khai dự án, tương ứng với mức 40% tổng vốn đầu tư thực hiện dự án hạ tầng kỹ thuật CCN.

- + Hỗ trợ lần hai với mức kinh phí tương đương 60% tổng mức hỗ trợ (tương ứng 30 tỷ đồng/cụm công nghiệp) sau khi các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp đóng góp đủ tổng vốn đầu tư thực hiện dự án hạ tầng kỹ thuật CCN và khối lượng đầu tư đạt ít nhất 20% tổng vốn đầu tư thực hiện dự án hạ tầng kỹ thuật CCN.

b) Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp (không áp dụng đối với trường hợp chỉnh trang cơ sở hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp), cụ thể như sau:

- Tổng mức hỗ trợ: 20 tỷ đồng/ cụm công nghiệp có diện tích từ 30 ha trở lên và 15 tỷ đồng/ cụm công nghiệp có diện tích dưới 30 ha. Trường hợp cụm công nghiệp có diện tích dưới 30 ha đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định hỗ trợ 15 tỷ đồng/cụm công nghiệp khi đáp ứng điều kiện hỗ trợ theo quy định, sẽ được tiếp tục xem xét hỗ trợ thêm 05 tỷ đồng/cụm công nghiệp trong trường hợp thực hiện mở rộng dự án cụm công nghiệp trên 30 ha và đáp ứng các điều kiện được quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

- Phương thức hỗ trợ: Chủ đầu tư được hỗ trợ 01 (một) lần khi khối lượng đầu tư đạt từ 60% trở lên trên tổng mức vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật của dự án được duyệt, hoặc nhiều lần theo khối lượng đầu tư, cụ thể như sau: Hỗ trợ 20% tổng kinh phí hỗ trợ khi đạt 20% tổng mức vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật của dự án được duyệt; hỗ trợ tiếp 20% tổng kinh phí hỗ trợ khi đạt 40% tổng mức vốn đầu tư của dự án hạ tầng kỹ thuật CCN được duyệt; hỗ trợ phần kinh phí còn lại theo quy định khi đạt từ 60% trở lên trên tổng mức vốn đầu tư của dự án hạ tầng kỹ thuật CCN được duyệt.

2.2.3. Chính sách 3: Hỗ trợ xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp

Hỗ trợ kinh phí xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp (đầu tư mới), với mức hỗ trợ tương đương 30% tổng vốn đầu tư xây dựng các hạng mục bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, nhưng tổng mức hỗ trợ quá 10 tỷ đồng/ cụm công nghiệp.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Phổ biến các chính sách đến toàn thể các đơn vị, tổ chức thuộc nhóm đối tượng hỗ trợ trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo việc tiếp cận thông tin chính sách hỗ trợ.

2. Nhằm đảm bảo việc triển khai Nghị quyết theo đúng quy định và hiệu quả, UBND tỉnh giao cơ quan chuyên môn có thẩm quyền chủ trì, tổ chức thẩm định hồ sơ đề thụ hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ theo quy định.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Đối với chính sách hỗ trợ ứng vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng:

- Dự kiến bình quân 01-03 cụm công nghiệp/ năm.
- Nguồn kinh phí từ Quỹ phát triển đất tỉnh.

2. Dự kiến tổng kinh phí hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trong giai đoạn 2021-2025 là 350 tỷ đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng), trong đó:

a) Hỗ trợ chỉnh trang cơ sở hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp được quy hoạch trên cơ sở khoanh vùng những khu vực đã có dự án hoạt động lấp đầy trên 50% diện tích đất công nghiệp trong cụm công nghiệp:

- Số lượng cụm công nghiệp dự kiến hỗ trợ chỉnh trang cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp: 02 công nghiệp được quy hoạch giai đoạn 2013-2020 (cụm công nghiệp Dốc 47 - Tp Biên Hòa; Thanh Phú Thiện Tân - huyện Vĩnh Cửu).

- Dự kiến kinh phí hỗ trợ: 100 tỷ đồng (50 tỷ đồng/ cụm công nghiệp x 2 cụm công nghiệp).

b) Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp đã được quy hoạch (không bao gồm trường hợp chỉnh trang cơ sở hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp)

- Số lượng cụm công nghiệp dự kiến hỗ trợ: 10 cụm công nghiệp.

- Dự kiến kinh phí hỗ trợ: 200 tỷ đồng (10 cụm công nghiệp x 20 tỷ đồng/ cụm công nghiệp).

c) Hỗ trợ xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp (đối với cụm công nghiệp đã cơ bản hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp nhưng chưa được ngân sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp)

- Số lượng cụm công nghiệp dự kiến hỗ trợ: 05 cụm công nghiệp.

- Dự kiến kinh phí hỗ trợ: 50 tỷ đồng (05 cụm công nghiệp x 10 tỷ đồng/ cụm công nghiệp).

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh và nguồn thu từ việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án cụm công nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ ứng vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng cụm công nghiệp.

Trên đây là nội dung Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành Chương trình là hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trong giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết ban hành Chương trình là hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trong giai đoạn 2021-2025; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Các văn bản góp ý của các Sở ngành, địa phương; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết; Dự thảo Quyết định triển khai Nghị quyết)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

- Các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Tư pháp.
- UBND các huyện; TP. Long Khánh và TP. Biên Hòa;
- Lưu: VT, CN (3), NTTL (2): .